

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HS-ST  
Ngày 16 - 4 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trình Văn Út.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trần Thị Ngọc Anh.

Ông Phan Văn Truệ.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trương Văn Công - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Kho - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn H, sinh năm 1968 tại thành phố B; Nơi cư trú: Số 3/34, khóm 5, Phường 5, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Q (đã chết) và bà Lâm Thị C; Vợ tên Võ Thị T; Con có 03 người, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 1990, bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Đánh bạc”. Tuy nhiên qua tra cứu tàng thư tại Công an thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu không lưu trữ hồ sơ và tại Công an tỉnh Cà Mau không có thông tin đối tượng Phạm Văn H; Ngày 10/8/2007, bị Công an thị xã Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Tuy nhiên qua tra cứu hồ sơ lưu trữ, Công an thành phố Bạc Liêu chưa trích lục được hồ sơ; Ngày 17/04/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phạt 01 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; Ngày 05/5/2016, bị Công an thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 3.500.000 đồng về hành vi “Mua tài sản của người khác mà biết rõ tài sản đó do vi phạm pháp luật mà có”; Ngày 20/5/2016, bị Công an Phường 2, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”; Ngày 05/9/2018, bị Công an thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 7.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu với số lượng từ 50 bao đến dưới 100 bao”; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Kiến Tường từ ngày 16 tháng 9 năm 2020 đến ngày 26 tháng 01 năm 2021 cho bảo lãnh tại ngoại đến nay có mặt tại phiên tòa. (thời gian tạm giữ, tạm giam là 04 tháng 10 ngày).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Võ Thị T, sinh năm: 1967; Địa chỉ cư trú: Số 3/34, khóm 5, Phường 5, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

2. Ông Nguyễn Thanh V, sinh năm: 1976; Địa chỉ cư trú: Ấp 15, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSKT ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Vận chuyển hàng cấm”, theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn H diễn biến như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 15/9/2020, lực lượng tuần tra phòng chống tội phạm Công an thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An tuần tra trên tuyến Quốc lộ 62 thuộc khu phố 6, Phường 2, thị xã Kiến Tường phát hiện phương tiện xe ô tô 04 chỗ ngồi nhãn hiệu DAEWOO-LANOS, màu xám, biển số 51A-110.37 do tài xế Phạm Văn H, sinh năm: 1968, hộ khẩu thường trú: khóm 5, Phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu điều khiển chở vợ là Võ Thị T, sinh năm: 1967 cùng hộ khẩu thường trú đi theo hướng thị xã Kiến Tường đi huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An. Sau khi lực lượng tuần tra dừng phương tiện và tiến hành kiểm tra phát hiện trên xe có chứa 4.280 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại được cất giấu trên xe nên lập biên bản bắt quả tang.

Tang vật thu giữ: 01 xe ô tô 04 chỗ nhãn hiệu DAEWOO-LANOS, màu xám, biển số 51A-110.37; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm; 4.280 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại, gồm: 1.100 bao thuốc lá hiệu JET; 600 bao thuốc lá hiệu HERO; 2.350 bao thuốc lá hiệu SCOTT; 30 bao thuốc lá hiệu RICHMON; 100 bao thuốc lá hiệu 555; 100 bao thuốc hiệu ESSE; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đỏ và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng. Cơ quan điều tra đã trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đỏ cho Võ Thị T.

Qua điều tra xác định: Phạm Văn H có quen biết với người tên Tuấn (không rõ họ, tên cụ thể) ở thành phố Cần Thơ có nhu cầu thuê H đi cửa khẩu Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu số lượng 4.280 bao, tiền công vận chuyển 600.000 đồng/1 chuyến, H đồng ý. Khoảng 10 giờ ngày 15/09/2020, H điều khiển xe ô tô biển số 51A-110.37 đi đến thành phố Cần Thơ gặp Tuấn. Tại đây, Tuấn đưa cho H 52.000.000 đồng để nhờ H trả tiền cho người giao thuốc, vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu cho Tuấn và chỉ H nơi nhận thuốc lá. Nhận tiền xong, H điều khiển xe đi quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh rước vợ là Võ Thị T để chở về quê. Sau đó, H chở T đến thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An, khi đi đến bến xe khách Kiến Tường, H dừng xe để T xuống uống nước. H một mình điều khiển xe đi đến ngã tư Bình Hiệp đi theo đường tỉnh 831 rẽ phải vào lộ đá kênh T1, thuộc ấp Ông Nhan Tây, xã Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường để nhận thuốc lá do người Campuchia đem đến bằng xe mô tô, H nhận thuốc lá và giao tiền cho người bán. Sau khi nhận thuốc lá xong, H điều khiển xe quay lại bến

xe Kiên Tường rước T. Đến khoảng 23 giờ 30 cùng ngày, khi H và T đi đến khu phố 6, Phường 2, thị xã Kiên Tường, tỉnh Long An thì bị lực lượng tuần tra phòng chống tội phạm Công an thị xã Kiên Tường tiến hành kiểm tra phương tiện phát hiện trên xe có chứa 4.280 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại. Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ tang vật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Vận chuyển hàng cấm”, theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa qua phần thẩm tra các chứng cứ Kiểm sát viên phát biểu quan điểm kết luận về vụ án và đề nghị xử lý vụ án như sau:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H đã phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 300.000.000 đồng đến 350.000.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe ô tô 04 chỗ nhãn hiệu DAEWOO-LANOS, màu xám, biển số 51A-110.37 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm.

Tịch thu tiêu hủy 4.280 bao thuốc lá điều ngoại các loại gồm: 1.100 bao hiệu JET; 600 bao hiệu HERO; 2.350 bao hiệu SCOTT; 30 bao hiệu RICHMON; 100 bao hiệu 555; 100 bao hiệu ESSE.

Đối với điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng bị cáo H không sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo Phạm Văn H.

Đối với điện thoại di động hiệu Iphone màu đỏ của bà Võ Thị T không liên quan trong vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà T là phù hợp nên không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì hành vi phạm tội của bị cáo H có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Nhưng xét thấy bị cáo H đề nghị phạt tiền là hình phạt chính và bị cáo không làm nghề hoặc công việc quan trọng nên đề nghị miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Theo lời khai của ông Nguyễn Thanh V bị cáo H còn nợ 6.500.000 đồng tiền mua xe, nhưng ông V không có đơn yêu cầu, không có mặt tại phiên tòa nên tách ra giải quyết vụ án dân sự khác.

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn H chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Đối với người tên Tuấn thuê H vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu nhưng không rõ tên và địa chỉ cụ thể, cơ quan điều tra đã xác minh tại khu vực bến Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ nhưng không tìm được Tuấn nên không có cơ sở để xem xét trách nhiệm liên quan trong vụ án này. Khi nào tìm được Tuấn làm rõ xử lý sau.

Đối với bà Võ Thị T là vợ của H vào ngày 15/9/2020 đi chung với H nhưng không biết việc H nhận vận chuyển thuốc lá thuê cho Tuấn nên không có cơ sở xem xét trách nhiệm liên quan.

Đối với những người Campuchia giao thuốc lá điều nhập lậu cho H nhưng không rõ họ tên và địa chỉ nên không có cơ sở xem xét trách nhiệm.

Về lời trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị T trình bày: Trước ngày 15/9/2020 bà ở nhà con gái tại thành phố Hồ Chí Minh nuôi con bệnh. Đến ngày 15/9/2020 chồng bà là Phạm Văn H đến rước về, khi lên xe bà ngủ đến bên xe khách thị xã Kiến Tường chồng bà kêu bà xuống quán uống nước đợi chồng bà đi công chuyện chút lại rước, bà xuống xe chồng bà chạy xe đi đâu khoảng 15 phút lại rước bà lên xe, xe chạy đến Phường 2, thị xã Kiến Tường thì bị Công an bắt giữ bà mới biết chồng bà chở thuốc lá nên bà xin trả lại xe, xin giảm nhẹ hình phạt cho chồng bà là ông H. Ông Nguyễn Thanh V vắng mặt nên không có lời trình bày.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố được tiến hành theo trình tự thủ tục, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo để xét xử về tội “Vận chuyển hàng cấm” là đúng người, đúng tội không oan. Lời khai nhận tội của bị cáo H tại phiên tòa hôm nay, được đối chiếu với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ đồ vật, tài liệu, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa là phù hợp.

[3] Bị cáo Phạm Văn H do có quen biết với người tên Tuấn (không rõ họ, tên cụ thể) ở thành phố Cần Thơ có nhu cầu thuê bị cáo H đi cửa khẩu Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An vận chuyển thuốc lá điều ngoại thuê với tiền công vận chuyển 600.000 đồng/1 chuyến. Bị cáo H đồng ý đã điều khiển xe ô tô biển số 51A-110.37 đi đến đường tỉnh 831 rẽ phải vào lộ đá kênh T1, thuộc ấp Ông Nhan Tây, xã Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường để nhận thuốc lá do người Campuchia giao, nhận xong bị cáo H điều khiển xe đến khu phố 6, Phường 2, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An thì bị lực lượng tuần tra phòng chống tội phạm Công an thị xã Kiến Tường tiến hành kiểm tra phương tiện phát hiện trên xe có chứa 4.280 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại. Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ tang vật, nên bị cáo H phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[4] Như vậy, đã có đầy đủ căn cứ pháp lý để kết luận rằng hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn H đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm”. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An truy tố bị cáo H ra Tòa

để xét xử theo điểm e khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự về quản lý kinh tế. Việc vận chuyển hàng cấm sẽ làm xáo trộn nền kinh tế thị trường trong nước, ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế của địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo H đã bị pháp luật nghiêm cấm. Do đó, cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự để có một hình phạt đối với hành vi phạm tội mà bị cáo H đã gây ra mới giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội sau này và có tác dụng răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo H đã thực hiện thuộc lĩnh vực trật tự quản lý kinh tế, bị cáo H có tài sản là quyền sử dụng đất nên đủ khả năng thi hành hình phạt tiền là hình phạt chính. Do đó, đối với bị cáo H không cần áp dụng hình phạt tù mà chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo H gây ra cũng có tác giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe ô tô 04 chỗ nhãn hiệu DAEWOO-LANOS, màu xám, biển số 51A-110.37 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm.

Tịch thu tiêu hủy 4.280 bao thuốc lá điều ngoại các loại gồm: 1.100 bao hiệu JET; 600 bao hiệu HERO; 2.350 bao hiệu SCOTT; 30 bao hiệu RICHMON; 100 bao hiệu 555; 100 bao hiệu ESSE.

Đối với điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng bị cáo H không sử dụng vào việc phạm tội nên cần xem xét trả lại cho bị cáo Phạm Văn H.

Đối với điện thoại di động hiệu Iphone màu đỏ của bà Võ Thị T không liên quan trong vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà T là phù hợp nên không xem xét.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 của của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì hành vi phạm tội của bị cáo H có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Xét thấy, bị cáo H được xem xét phạt tiền là hình phạt chính và bị cáo không làm nghề hoặc công việc quan trọng nên miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Đối với người tên Tuấn thuê bị cáo H vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu nhưng không rõ tên và địa chỉ cụ thể, cơ quan điều tra đã xác minh tại khu vực bến Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ nhưng không tìm được Tuấn nên không có cơ sở để xem xét trách nhiệm liên quan trong vụ án này tách ra làm rõ xử lý sau.

[10] Đối với bà Võ Thị T là vợ của bị cáo H vào ngày 15/9/2020 đi chung với bị cáo H nhưng không biết việc bị cáo H nhận vận chuyển thuốc lá thuê cho Tuấn nên không có cơ sở xem xét trách nhiệm liên quan.

[11] Đối với những người Campuchia giao thuốc lá điều nhập lậu cho bị cáo H nhưng không rõ họ tên và địa chỉ nên không có cơ sở xem xét trách nhiệm.

[12] Về án phí theo quy định của pháp luật buộc bị cáo H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn H đã phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng) về tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe ô tô 04 chỗ nhãn hiệu DAEWOO-LANOS, màu xám, biển số 51A-110.37 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm.

Tịch thu tiêu hủy theo Quyết định 2371/QĐ-TTg ngày 26/12/2014 của Thủ Tướng Chính phủ số thuốc lá điều ngoại là 4.280 bao các loại gồm: 1.100 bao hiệu JET; 600 bao hiệu HERO; 2.350 bao hiệu SCOTT; 30 bao hiệu RICHMON; 100 bao hiệu 555; 100 bao hiệu ESSE.

Trả lại bị cáo Phạm Văn H 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng.

Các vật chứng này hiện Cơ quan Thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An đang quản lý (theo biên bản giao nhận ngày 02 tháng 3 năm 2021).

Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016. Buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo Phạm Văn H báo cho biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng ông Nguyễn Thanh V được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND thị xã, tỉnh;
- Cảnh sát điều tra Công an TXKT;
- Chi cục THADS thị xã;
- Bị cáo, liên quan;
- Đội CSTHAHS và hỗ trợ tư pháp;
- Thi hành án phạt tù;
- Lưu hồ sơ; Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trình Văn Út**



